

Bản án số: 267/2018/HS-PT

Ngày: 03-7-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy

Các Thẩm phán:

1. Ông Huỳnh Văn Trục;
2. Ông Đặng Hồng Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 220/2018/TLPT-HS ngày 09/5/2018 đối với bị cáo Cà Thị V do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự số 69/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Cà Thị V; Sinh năm: 1993, tại Sơn La; Nơi cư trú: thôn A, xã B, thành phố C, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Con ông Cà Văn K và bà Cà Thị P; Chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại (vắng mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo Cà Thị V: Ông Ngô Đình Hoàng, Luật sư của Văn phòng luật sư Ngô Đình Hoàng, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Cà Thị V thuê căn nhà số 1/1xxA tổ 17, khu phố 5, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh để bán nước giải khát và trái cây. Đến khoảng đầu tháng 12 năm 2017, bị cáo V gặp một thanh niên chưa rõ lai lịch tại khu vực quận Gò Vấp thuê bán số đề với tiền công là 250.000 đồng/ngày, trả

tiền trước mỗi lần 10 ngày, bị cáo V đồng ý. Đến khoảng 15 giờ ngày 29/01/2018, bà Lê Thị Tình đến gặp bị cáo V để mua đề với các số sau: 536 bao 34 lô với số tiền là 1.000 đồng/lô, số 56 đá vòng 46 với số tiền 1.000 đồng/lô, số 25 đá vòng 36 với số tiền 1.000 đồng/lô, số 48 đầu, đuôi với số tiền 10.000 đồng/số. Tổng số tiền bà Lê Thị Tình mua là 290.000 đồng, sau khi trừ hoa hồng còn lại 232.000 đồng. Khi bị cáo Cà Thị V và bà Lê Thị Tình đang giao nhận tiền và thơ đề thì bị Công an bắt quả tang. Ngày 29/01/2018, bị cáo Cà Thị V bán số đề cho khách được tổng cộng 7.304.000 đồng, trừ hoa hồng còn lại 5.843.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo Cà Thị V đã lấy tiền này trả cho những người trúng đề ngày hôm trước, nên còn lại 2.160.000 đồng thì bị thu giữ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2018/HSST ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Cà Thị V phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cà Thị V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 7.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27/4/2018, bị cáo Cà Thị V kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Cà Thị V vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin vắng mặt vì lý do đang mang thai, dọa sanh non.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Cà Thị V trình bày: Bị cáo Cà Thị V vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều thể hiện được sự thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo Cà Thị V sau khi xét xử sơ thẩm đã tự giác nộp lại 7.500.000 đồng tiền thu lợi bất chính, bị cáo là người dân tộc Thái, hiểu biết có phần hạn chế, gia đình bị cáo khó khăn, hiện tại bị cáo đang mang thai sắp sanh và bị cáo có bà nội tên Cà Thị Pành là người có công với cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định tại phiên tòa hôm nay có phát sinh một số tình tiết mới như luật sư bào chữa cho bị cáo đã trình bày. Do bị cáo có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, đồng thời nhận thấy bị cáo mang thai sắp sanh, khả năng thi hành án phạt tù như án sơ thẩm đã tuyên là không cần thiết, nên lời trình bày của luật sư là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 12 tháng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Cà Thị V trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Cà Thị V vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo Cà Thị V theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

[3] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Cà Thị V và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định bị cáo Cà Thị V có hành vi bán số đề ăn tiền, thu lợi bất chính được 7.500.000 đồng. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân Quận 12 xử phạt bị cáo theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy, Tòa án nhân dân Quận 12 đã cân nhắc toàn diện hồ sơ vụ án và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để tuyên phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét thấy tại phiên tòa hôm nay, Luật sư bào chữa cho bị cáo Cà Thị V trình bày: Bị cáo V là người dân tộc Thái, nên hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, bị cáo có bà nội Cà Thị P là người có công với Cách mạng, được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất và bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính 7.500.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 44965 vào ngày 27/6/2018 cho Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, thuộc trường hợp được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và sửa bản án sơ thẩm.

[5] Do bị cáo Cà Thị V vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt vì lý do đang mang thai dọa sanh non, nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết giải thích chế định án treo tại bản án cho bị cáo được biết.

[6] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Cà Thị V** và sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm b, i, n, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Cà Thị V** 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, thành phố C, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Ghi nhận bị cáo Cà Thị V đã nộp số tiền 7.500.000 (bảy triệu năm trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền số 44965 vào ngày 27/6/2018 cho Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Giải thích chế định án treo cho bị cáo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như sau:

“Điều 65. Án treo

1. Khi xử phạt tù không quá 03 năm, căn cứ vào nhân thân của người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ, nếu xét thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, thì Tòa án cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 01 năm đến 05 năm và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

2. Trong thời gian thử thách, Tòa án giao người được hưởng án treo cho cơ quan, tổ chức nơi người đó làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi người đó cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

3. Tòa án có thể quyết định áp dụng đối với người được hưởng án treo hình phạt bổ sung nếu trong điều luật áp dụng có quy định hình phạt này.

4. Người được hưởng án treo đã chấp hành được một phần hai thời gian thử thách và có nhiều tiến bộ thì theo đề nghị của cơ quan, tổ chức có trách nhiệm giám sát, giáo dục, Tòa án có thể quyết định rút ngắn thời gian thử thách.

5. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.”)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- VKSND Quận 12; (1)
- P.PC53 – CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- THA Quận 12; (1)
- TAND Quận 12; (1)
- Công an Quận 12; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (5)

Phạm Uyên Thy